

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Minh Thâu thường trú tại
thôn Núi Nước, thị trấn Ba Chúc, huyện Ba Tri, tỉnh An Giang
(Lần đầu)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;
Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;
Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;
Xét đơn khiếu nại của ông Đặng Minh Thâu có hộ khẩu thường trú tại thôn Núi Nước, thị trấn Ba Chúc, huyện Ba Tri, tỉnh An Giang, tạm trú tại bon Phi Lơ Te, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông;
Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Công văn số 350/TTr-P3 ngày 04/5/2018,

I. Nội dung khiếu nại

Ông Đặng Minh Thâu khiếu nại việc Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa đất hộ ông Thâu đang sử dụng và canh tác là không đúng quy định của pháp luật; yêu cầu trả lại đất và bồi thường tài sản, cây trồng trên đất đã bị cưỡng chế tại Tiểu khu 1538 thuộc lâm phần của Công ty TNHH Hoàng Thiên quản lý.

II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Về nguồn gốc sử dụng đất

1.1. Theo đơn của ông Đặng Minh Thâu trình bày: Vào năm 1998, gia đình ông Thâu vào khu vực suối Đắk Ngo, sử dụng khoảng 11ha đất hoang hóa do Lâm trường đã khai thác gỗ trước đây và rừng chồi, le, lồ ô. Trong quá trình sử dụng đất, ông Thâu không biết đất thuộc Tiểu khu 1538 do địa phương hay



cơ quan nào quản lý và cũng không có tranh chấp, không có chính quyền địa phương hay cơ quan chức năng đến ngăn cản, lập biên bản xử lý. Năm 2002, ông cho con trai là Đặng Quốc Nam diện tích đất khoảng 3ha; năm 2003 ông cho con gái là Đặng Thị Thủy khoảng 3ha; còn lại khoảng 5ha, đến năm 2003 hộ ông Thâu trồng được 1.000 cây điều, 800 cây cà phê, sau đó ông trồng thêm 400 cây cà phê, gia đình sinh sống ổn định, cất một ngôi nhà gỗ lợp tôn có 7 nhân khẩu sinh sống trên diện tích đất này. Đến ngày 25/4/2011, Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức tiến hành cưỡng chế giải tỏa, thu hồi khoảng 1,5ha đất hộ ông Thâu đang sử dụng, hiện trạng khi cưỡng chế trên đất có khoảng 200 cây điều, 1.200 cây cà phê, 100 cây mít, 8 cây bơ trồng năm 2005, 5 cây trầm hương, 40 cây chuối. Sau khi bị cưỡng chế, ông Thâu lại dọn đất và trồng mỳ. Đến tháng 8/2011, ông Hoàng Đình Trung, Giám đốc Công ty Hoàng Thiên cho người cưỡng chế chặt phá 800 cây điều còn lại và 3ha mỳ trồng xen canh, xịt thuốc cỏ 1,5ha mỳ ông mới trồng còn lại.

1.2. Theo kết quả xác minh thực địa ngày 19/10/2016 của Đoàn xác minh số 1134, vị trí lô đất do ông Đặng Minh Thâu khai nhận sử dụng tại khoảnh 3, Tiểu khu 1538, diện tích khoảng 5ha, hiện nằm trong diện tích UBND tỉnh Đắk Nông cho Công ty Hoàng Thiên thuê đất theo Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 04/6/2009, hiện trạng Công ty Hoàng Thiên đã trồng cao su năm 2012.

Thực hiện đối chiếu tọa độ vị trí xác minh với bản đồ quy hoạch 3 loại rừng được UBND tỉnh Đắk Nông phê duyệt tại Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 04/6/2007 và giải đoán không ảnh năm 2010 của Chi cục Kiểm lâm (Công văn số 967/KL-QLR ngày 23/11/2016 của Chi cục Kiểm lâm) thì trạng thái các vị trí xác minh như sau:

Tọa độ (Hệ tọa độ VN- 2000)	Trạng thái theo bản đồ được phê duyệt tại Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 04/6/2007	Trạng thái theo giải đoán không ảnh năm 2010
0379638 - 1331948	Đất rừng Ic (đất cây bụi, các cây gỗ tái sinh tự nhiên rải rác)	Nương
0379610 - 1331967	Đất rừng Ic (đất cây bụi, các cây gỗ tái sinh tự nhiên rải rác)	Nương
0379605 - 1331923	Rẫy	Nương

- Diện tích đất do hộ ông Đặng Minh Thâu khai nhận tại khoảnh 3, Tiểu khu 1538 nằm trong diện tích đất trước đây do Công ty lâm nghiệp Quảng Tín (trước là Lâm trường Quảng Tín) quản lý; đến ngày 04/6/2009, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 852/QĐ-UBND thu hồi 321ha đất của Công ty lâm nghiệp Quảng Tín tại khoảnh 3, 4, 5 Tiểu khu 1538 và cho Công ty TNHH MTV sản xuất - thương mại Hoàng Thiên thuê 297,5ha đất để thực hiện dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp (còn 23,5ha đất nương rẫy giao về cho UBND huyện Tuy Đức quản lý).

Theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng năm 2007 thì diện tích đất ông Thâu khai nhận đa số là trạng thái đất rừng I; ông Thâu lấn chiếm đất rừng trái phép để trồng cây công nghiệp, trồng hoa màu, sử dụng đất rừng sai mục đích, vi phạm Điều 12 Luật Bảo vệ và Phát triển rừng và Điều 15 Luật Đất đai năm 2003 về những hành vi bị nghiêm cấm.

2. Quá trình triển khai cưỡng chế giải tỏa

2.1. Giai đoạn chuẩn bị cưỡng chế

- Ngày 21/10/2008, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Quyết định số 1500/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn kiểm tra triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Đoàn 12).

Theo đó tại Điều 2 của Quyết định số 1500/QĐ-UBND thì Đoàn 12 có nhiệm vụ: Lập kế hoạch kiểm tra và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra. Tiến hành kiểm tra thực tế các khu vực trọng điểm tại các địa phương trong tỉnh và các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế vi phạm các hành vi: Đốt rừng, phá rừng, khai hoang chuyển đổi mục đích sử dụng đất, khai thác chế biến vận chuyển, mua bán cất giữ gỗ, động vật rừng trái phép và các hành vi khác xâm hại đến tài nguyên rừng.

Khi kiểm tra phát hiện những hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng, các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý lâm sản, đất lâm nghiệp, Đoàn kiểm tra có quyền đình chỉ ngay các hành vi vi phạm, lập biên bản, xử lý nghiêm minh theo pháp luật hiện hành. Những vụ vi phạm nghiêm trọng điển hình phải đề nghị truy tố trước pháp luật.

Đoàn kiểm tra có trách nhiệm phối hợp với UBND các huyện, các Đoàn kiểm tra thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg của các huyện, thị xã và các xã trong tỉnh, các Ban chỉ huy thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) của các huyện, xã để thực hiện kế hoạch kiểm tra và tùy theo tình hình cụ thể, từng lúc, từng nơi, được huy động thêm cán bộ của các Công ty lâm nghiệp, Chi cục Kiểm lâm, các Hạt Kiểm lâm, Công an, Quân đội, Bộ đội Biên phòng, Quản lý thị trường, Thanh tra nhà nước, Phòng Nông nghiệp - Địa chính... để cùng tham gia.

- Từ ngày 15/4/2010 đến ngày 28/4/2010, Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông đã phối hợp với Đoàn 12 của huyện Tuy Đức tiến hành kiểm tra, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép, lập biên bản xác minh về việc lấn chiếm sử dụng đất phá rừng trái pháp luật trên địa bàn xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức.

Đoàn 12 đã kiểm tra các tiểu khu 1521, 1525, 1536, 1537, 1538 (thuộc địa bàn xã Đắk Ngo), lập 209 biên bản kiểm tra với diện tích 1.164,29ha là đất rừng thuộc quyền quản lý của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Tín bị lấn chiếm sử dụng trái pháp luật, bao gồm:

- Đất đã sử dụng trồng cây các loại: 491,04ha;
- Đất chưa trồng cây: 672,97ha;
- Dụng trái phép 35 nhà bán kiên cố 980m² (nhà gỗ, lợp tôn thung ván) và 129 lán trại/1284m² (lán tranh tre, nứa, bạt...).

- Ngày 24/5/2010, UBND huyện Tuy Đức ban hành Thông báo số 218/TB-UBND/Đ12 về việc tìm chủ sử dụng diện tích đất phá rừng trái pháp luật tại 05 Tiểu khu 1521, 1525, 1536, 1537, 1538 thuộc địa giới hành chính xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông. Thời hạn thông báo sau 10 ngày kể từ ngày ra thông báo.

- Ngày 21/12/2010, UBND huyện Tuy Đức ban hành Thông báo số 103/TB-UBND về việc tự tháo dỡ nhà cửa, lán trại, vật kiến trúc, thu hoạch hoa màu trên đất lấn chiếm trái phép tại các tiểu khu 1521, 1525, 1536, 1537, 1538 thuộc địa giới hành chính xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông.

- Ngày 17/3/2011, Văn phòng Tỉnh ủy ban hành Thông báo số 536-TB/VPTU về việc thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Thường trực Huyện ủy Tuy Đức. Tại Khoản 2 Thông báo số 536-TB/VPTU nêu: “Về kế hoạch cưỡng chế giải tỏa các hộ xâm canh tại các tiểu khu thuộc Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Tín của UBND tỉnh đã được Thường trực Tỉnh ủy đồng ý về chủ trương. Tuy nhiên, trước khi tiến hành cưỡng chế giải tỏa, huyện Tuy Đức và các ngành chức năng lưu ý một số vấn đề sau: Kiểm tra đánh giá lại toàn bộ chất lượng cây trồng (cao su, cà phê, điều) do các hộ dân lấn chiếm trồng trái phép trên diện tích phá rừng mà có...”.

- Ngày 28/3/2011, UBND huyện Tuy Đức đã ban hành Quyết định số 473/QĐ-UBND về việc buộc khắc phục hậu quả, thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm, sử dụng trái pháp luật để trồng lại rừng.

- Ngày 07/04/2011, UBND tỉnh Đăk Nông đã ban hành Quyết định số 478/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án cưỡng chế giải tỏa các đối tượng lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật tại xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức. Nội dung chính của phương án là tổ chức cưỡng chế, phá bỏ toàn bộ diện tích cây trồng, vật kiến trúc trên đất phá rừng trái phép là 507,011ha (cao su 32,080ha, điều 182,961ha, cà phê 9,7ha, mỳ 280,269ha, cây trồng khác 2,0ha); vật kiến trúc gồm 127 nhà tạm, lán trại 2.357m² (36 nhà tạm 1.001m² và 91 lán trại 1.356m²) trên diện tích đất phá rừng trái phép từ năm 2004 cho đến nay, đồng thời thu hồi tổng diện tích 712,254ha (bao gồm cả 0,8ha cao su xem xét trả lại kinh phí đầu tư cho người dân và 204,207ha đất trống, trừ diện tích 12,8ha tại thời điểm xác định trước năm 2004) để bàn giao cho Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Tín.

- Ngày 08/4/2011, UBND huyện Tuy Đức đã ban hành Quyết định số 524/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thi hành quyết định khắc phục hậu quả trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại UBND xã Đăk Ngo và kết thúc sau 5 ngày công bố công khai quyết định cưỡng chế, nếu cá nhân, hộ gia đình, tổ chức nào không chấp hành sẽ bị cưỡng chế giải tỏa theo quy định của pháp luật. Những Thông báo trên của UBND huyện Tuy Đức được niêm yết tại UBND xã Đăk Ngo, đưa lên phương tiện thông tin đại chúng của huyện Tuy Đức và các huyện giáp ranh (huyện Đăk R'lấp, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông và huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước). Trong thời gian từ ngày 24/5/2010 đến

ngày 8/4/2011 gia đình ông Thâu không có các hành động phối hợp với chính quyền địa phương.

2.2. Thực hiện cưỡng chế

Sau khi kiểm tra, rà soát, xác minh, củng cố hồ sơ lập 209 biên bản kiểm tra về việc lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật, kết luận có đủ căn cứ xác định việc canh tác, trồng cây, dựng lều lán, nhà tạm của các đối tượng trên đất rừng do Nhà nước quản lý (Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Tín) là trái pháp luật, cần phải giải tỏa thu hồi đất rừng để trồng lại rừng. Từ ngày 20/4/2011 đến ngày 26/4/2011, lực lượng Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức đã tổ chức cưỡng chế giải tỏa với diện tích là 753,9ha đất rừng tại các tiểu khu 1521, 1525, 1537, 1538 trên địa bàn xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức; khối lượng công tác cưỡng chế giải tỏa đã thực hiện là: 92 nhà tạm, lán trại với diện tích 1.964m²; 469,7ha cây trồng (cao su 16,01ha; điều 134,28ha; cà phê 5,38ha; mỳ 312,75ha; 285,58ha đất trống), chi tiết tại các đơn vị:

- Cưỡng chế giải tỏa trên diện tích Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Tín quản lý là 554,8ha; gồm: 74 nhà tạm, lán trại/1.490m²; 331,12ha cây trồng (cao su 5,38ha; điều 107,26ha; cà phê 3,00ha; mỳ 215,48ha; 223,7ha đất trống).

- Cưỡng chế giải tỏa trên diện tích Công ty TNHH Hoàng Thiên được cho thuê đất là 199,1ha; gồm: nhà tạm, lán trại/ 474m²; 137,19ha cây trồng (cao su 10,63ha; điều 27,01ha; cà phê 2,25ha; mỳ 97,3ha; 61,90ha đất trống).

Sau khi cưỡng chế, ngày 26/4/2011, Đoàn 12 của tỉnh lập biên bản bàn giao diện tích cưỡng chế giải tỏa cho Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Tín quản lý bảo vệ, trồng rừng, phục hồi lại rừng. Trong thời gian thực hiện trồng rừng lại từ ngày 28/4/2011 đến ngày 15/5/2011, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Tín tổ chức quản lý, bảo vệ và trồng rừng trên đất giải tỏa không hiệu quả, dẫn đến một số đối tượng đã tái lấn chiếm diện tích đã giải tỏa, dựng 69 lều bạt và trồng mỳ trên đất giải tỏa. Từ ngày 16/5/2011 đến ngày 17/5/2011, lực lượng Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức tiếp tục cưỡng chế giải tỏa toàn bộ lều bạt dựng trái phép này.

2.3. Việc thực hiện cưỡng chế giải tỏa liên quan đến đất Công ty TNHH sản xuất - thương mại Hoàng Thiên thuê

- Ngày 04/6/2009, UBND tỉnh Đăk Nông ban hành Quyết định số 852/QĐ-UBND thu hồi 321ha đất của Công ty lâm nghiệp Quảng Tín tại khoản 3, 4, 5 Tiểu khu 1538 thuộc xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức; và ban hành Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 04/6/2009 cho Công ty TNHH MTV sản xuất - thương mại Hoàng Thiên thuê 297,5ha đất sử dụng thực hiện dự án sản xuất nông lâm nghiệp.

- Trong quá trình cưỡng chế giải tỏa theo Phương án cưỡng chế giải tỏa các đối tượng lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật tại xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức được UBND tỉnh Đăk Nông phê duyệt theo Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 07/04/2011, do phát sinh thực tế tình hình lấn chiếm đất

rừng phức tạp, UBND huyện Tuy Đức đã ban hành Quyết định số 581A/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 để thực hiện cưỡng chế giải tỏa phát sinh.

- Trong diện tích giải tỏa phát sinh, có diện tích đất của hộ ông Đặng Minh Thâu đã bị Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức lập Biên bản kiểm tra số 09/BB-KTTHCT12/TTg ngày 16/4/2010 (đại diện ký biên bản là ông Đặng Minh Lân - con ông Thâu), xác định hộ ông Thâu phá, lấn chiếm trái phép 2,1ha đất rừng sản xuất (trạng thái rừng IIIa2 + Lo), thời điểm phá rừng khoảng 2007-2008 (tại tọa độ 0760951-1331807 hệ tọa độ UTM, lô 7, khoảnh 3, Tiểu khu 1538), hiện trạng thời điểm kiểm tra đất đã dọn sạch có cây điều rãi rác trồng năm 2008 và trồng mỳ 2010.

- Đoàn 12 của huyện Tuy Đức có Biên bản số 157/BB-THCC ngày 25/4/2011 về việc thi hành quyết định cưỡng chế giải tỏa đất phá rừng trái pháp luật tại tọa độ 0760951-1331807 (UTM) với diện tích giải tỏa 3,0ha, cây trồng: 2,3ha trồng điều; 0,7ha trồng cà phê.

- Khi tiến hành giải tỏa, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức lập Biên bản giải tỏa, thu hồi số 05/BB-GTTH ngày 26/4/2011, diện tích phát sinh giải tỏa, thu hồi ngay diện tích đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái pháp luật 99,19ha (67,33ha mỳ; 31,86ha đất trống) để bàn giao cho chủ rừng là Công ty Hoàng Thiên tại Tiểu khu 1538.

- Sau giải tỏa, Đoàn 12 lập Biên bản số 02/BB-BG ngày 26/4/2011 để bàn giao diện tích lấn chiếm đất rừng trái pháp luật đã cưỡng chế giải tỏa cho Công ty Hoàng Thiên quản lý, sử dụng 199,1075ha đất; trong đó, có diện tích đất hộ ông Thâu khai nhận là 3,0035ha.

3. Về gia cảnh của hộ ông Đặng Minh Thâu:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã xác minh gia cảnh của ông Đặng Minh Thâu như sau:

Năm 2011, công dân Đặng Minh Thâu đến ở nhà ông Bùi Ngọc Sáng, hộ khẩu thường trú bon Philote, xã Đắc Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, có làm thủ tục đăng ký lưu trú tại xã Đắc Ngo trong thời gian từ 14/11/2011 đến ngày 30/12/2011, sau đó ông Thâu đi đâu không rõ, hiện không có mặt tại xã Đắc Ngo.

III. Các quy định pháp luật có liên quan:

1. Tại khoản 1 và khoản 7 Điều 12 Luật Bảo vệ và Phát triển rừng quy định về những hành vi bị nghiêm cấm: *“Cấm chặt phá rừng trái phép; nghiêm cấm lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng rừng trái phép.”*

2. Tại Điều 15 Luật Đất đai năm 2003 nay là khoản 1, Điều 12 Luật Đất đai năm 2013, quy định về những hành vi bị nghiêm cấm, gồm: *“Nhà nước nghiêm cấm hành vi lấn, chiếm đất đai.”*

3. Tại mục 1 Chỉ thị số 12/2003/CT-TTr ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định: *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương... các chủ rừng tiến hành ngay các công việc sau:*

a) Tổ chức truy quét bọn lâm tặc tại những khu rừng tự nhiên, rừng già,

rừng giáp ranh nhiều tỉnh, phát hiện và xử lý những phần tử cố ý không tuân thủ pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, tiếp tay cho bọn lâm tặc phá rừng, hủy hoại môi trường sống của cộng đồng và xã hội.

b) Tiến hành kiểm tra và cưỡng chế tất cả những người di cư tự do ra khỏi các vùng rừng...”

4. Căn cứ khoản 4, Điều 61 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 quy định: “Đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính..., mà không biết rõ chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp hoặc những người này không đến nhận thì người có thẩm quyền tịch thu phải thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền tịch thu; trong thời gian ba mươi ngày, kể từ ngày thông báo được niêm yết công khai, nếu không xác định được chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp hoặc những người này không đến nhận thì người có thẩm quyền phải ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm để xử lý theo quy định tại Khoản 1 điều này.”

5. Tại điểm a, khoản 6, Điều 38 Luật đất đai năm 2003 quy định Nhà nước thu hồi đất trong các trường hợp sau đây: “a) Đất chưa sử dụng bị lấn, chiếm...”.

6. Tại khoản 4, Điều 24 Nghị định số 69/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: tài sản gắn liền với đất thuộc một trong các trường hợp quy định tại các khoản 4, 6, 7 và 10 Điều 38 của Luật Đất đai năm 2003 thì không được bồi thường.

IV. Kết quả đối thoại

Ngày 20/4/2018, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông đã đối thoại với người khiếu nại là 20 hộ dân bị cưỡng chế thu hồi đất trên địa bàn xã Đắk Ngo vào tháng 4 năm 2011. Tham gia đối thoại có đại diện các Sở, Ban, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra tỉnh; Chi cục Kiểm lâm, UBND huyện Tuy Đức...

Tại buổi đối thoại ông Đặng Minh Thâu cho rằng: Diện tích đất bị cưỡng chế giải tỏa là do hộ ông Đặng Minh Thâu nhận chuyển nhượng, không có nguồn gốc phá rừng. Trong quá trình sử dụng, không có cơ quan chức năng đến ngăn chặn, lập biên bản xử lý hành vi vi phạm; khi Nhà nước cưỡng chế thu hồi đất giao cho doanh nghiệp thì phải thỏa thuận, bồi thường cho hộ ông Thâu theo quy định; sau khi cưỡng chế giải tỏa, doanh nghiệp không trồng rừng, đề nghị trả lại đất để ông Thâu tiếp tục canh tác, sử dụng.

Sau khi nghe ý kiến tại buổi đối thoại, Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận, thống nhất kết quả xác minh, kết luận, kiến nghị của Thanh tra tỉnh. Diện tích đất ông Đặng Minh Thâu khiếu nại là đất do hộ ông Thâu sang nhượng, lấn chiếm đất rừng và sử dụng trái phép, hộ ông Thâu không cung cấp được chứng cứ chứng minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất để cơ quan có thẩm quyền có cơ sở xem xét, giải quyết hỗ trợ, bồi thường; trên cơ sở các ý kiến tại buổi đối thoại, căn cứ quy định của pháp luật giao Thanh tra tỉnh hoàn thiện báo cáo kết

quả xác minh, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo Quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định.

V. Kết luận

1. Việc ông Đặng Minh Thâu khiếu nại Đoàn thực hiện Chỉ thị số 12 cưỡng chế giải tỏa thu hồi đất không đúng quy định của pháp luật

Sau khi thành lập tỉnh Đắk Nông (01/01/2004), để tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành nhiều văn bản tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng nhằm ngăn chặn, xử lý nghiêm minh các đối tượng phá rừng, lấn chiếm, sử dụng đất rừng trái pháp luật, cương quyết thu hồi đất rừng bị phá, lấn chiếm trái phép để trồng lại rừng, bảo vệ môi trường, lập lại trật tự kỷ cương trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, quản lý đất đai và quản lý dân cư đúng quy định của pháp luật. Việc cưỡng chế giải tỏa đất lấn chiếm, phá rừng trái phép là thực hiện đúng theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

Từ tháng 3/2010 đến tháng 4/2011, Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông và Đoàn 12 của huyện Tuy Đức đã phối hợp kiểm tra, thiết lập hồ sơ pháp lý theo quy định của pháp luật để làm cơ sở cho việc tổ chức triển khai thực hiện cưỡng chế giải tỏa, cụ thể: Lập các biên bản kiểm tra về hành vi lấn chiếm, sử dụng đất, dựng lán trại trái phép; biên bản xác minh; thông báo; quyết định cưỡng chế thi hành quyết định khắc phục hậu quả; phương án cưỡng chế giải tỏa được UBND tỉnh phê duyệt. Diện tích đất hộ ông Đặng Minh Thâu khai nhận đã được lập Biên bản kiểm tra số 09/BB-KTTHCT12/TTg ngày 16/4/2010. Tiếp tục trong quá trình niêm yết thông báo, quyết định xử lý được thông báo công khai trên các phương tiện thông tin của huyện Tuy Đức và các huyện giáp ranh (huyện Đắk R'lấp, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước) và niêm yết tại trụ sở UBND xã Đắk Ngo, nhưng hộ ông Đặng Minh Thâu không có ý kiến, không đứng ra khai nhận việc lấn chiếm, sử dụng đất rừng tại các khu vực đã thiết lập biên bản vi phạm phải cưỡng chế giải tỏa.

Trong quá trình Đoàn 12 của tỉnh, huyện Tuy Đức thực hiện cưỡng chế giải tỏa theo Phương án đã được UBND tỉnh phê duyệt, do phát sinh tình hình thực tế, UBND huyện Tuy Đức đã ban hành Quyết định số 581A/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 để tiến hành cưỡng chế giải tỏa phát sinh; Đoàn 12 của huyện Tuy Đức lập Biên bản số 157 ngày 25/4/2011 thi hành cưỡng chế giải tỏa đất phá rừng trái pháp luật đối với diện tích đất hộ ông Đặng Minh Thâu sử dụng đã bị lập biên bản kiểm tra vi phạm ngày 16/4/2010.

Tại thời điểm hộ ông Đặng Minh Thâu lấn chiếm đất rừng trái phép năm 2007-2008, diện tích đất tại lô 7, khoảnh 3, Tiểu khu 1538 là đất rừng sản xuất (trạng thái Ic - đất cây bụi có cây gỗ tái sinh theo bản đồ 702/QĐ-UBND ngày 04/6/2007; trạng thái IIIa2 + Lo - rừng nghèo kiệt và lô ô theo biên bản kiểm tra vi phạm ngày 06/4/2010) được Nhà nước giao cho Công ty lâm nghiệp Quảng Tín quản lý, sử dụng; hành vi lấn chiếm, sử dụng đất rừng để trồng trọt, canh tác của hộ ông Thâu là vi phạm pháp luật.

Diện tích bị cưỡng chế giải tỏa không nằm trong số diện tích phải cưỡng chế thi hành quyết định khắc phục hậu quả trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày 08/4/2011 của UBND huyện Tuy Đức, nhưng nằm trong diện tích phải cưỡng chế giải tỏa theo Quyết định số 581A/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của UBND huyện Tuy Đức về cưỡng chế giải tỏa phát sinh.

Như vậy việc cưỡng chế, giải tỏa các đối tượng lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật tại xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức là một chủ trương đúng với quy định của pháp luật và cần thiết nhằm lập lại trật tự kỷ cương trong công tác bảo vệ và phát triển rừng, quản lý đất đai và quản lý dân cư. Đồng thời, là thực hiện đúng Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Việc cưỡng chế thực hiện theo Nghị định số 37/2005/NĐ-CP ngày 18/3/2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định thủ tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Ông Đặng Minh Thâu khiếu nại Đoàn 12 của tỉnh Đăk Nông, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa không đúng quy định pháp luật là khiếu nại sai.

2. Về việc gia đình ông Đặng Minh Thâu yêu cầu bồi thường, trả lại đất bị cưỡng chế

Diện tích đất ông Đặng Minh Thâu khai nhận sử dụng năm 2007-2008 tại khoảnh 3, Tiểu khu 1538 là đất rừng được Nhà nước giao cho Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Tín quản lý, sử dụng trước ngày 04/6/2009 (thời điểm UBND tỉnh Đăk Nông ban hành Quyết định số 852/QĐ-UBND thu hồi 321ha đất của Công ty lâm nghiệp Quảng Tín tại khoảnh 3, 4, 5 Tiểu khu 1538 để cho Công ty Hoàng Thiên thuê 297,5ha đất). Hành vi lấn chiếm, trồng cây cối hoa màu, dựng nhà năm 2007-2008 trên diện tích đất Công ty Quảng Tín quản lý là trái pháp luật. Hộ ông Thâu có hộ khẩu thường trú ban đầu tại thôn Núi Nước, thị trấn Ba Chúc, huyện Ba Tri, tỉnh An Giang, đến lấn chiếm, sử dụng đất trái phép tại xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức.

Trong quá trình Đoàn 12 đi kiểm tra, xác minh, lập biên bản, tiến hành xác minh, rà soát các diện tích đất các hộ phá rừng, lấn chiếm đất để xem xét xử lý; trong thời gian thông báo thủ tục cưỡng chế giải tỏa trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại UBND xã Đăk Ngo và một số địa điểm công cộng khác nhưng hộ ông Đặng Minh Thâu không đến khai báo, nhận là người đang sử dụng diện tích đất rừng để Đoàn 12 có cơ sở xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ông Thâu không khai báo, nhận là người sử dụng diện tích đất rừng đã bị lập biên bản; chỉ sau khi bị cưỡng chế giải tỏa mới có đơn khiếu nại nhận đất và kê khai tài sản bị thiệt hại, nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc sử dụng hợp pháp diện tích đất khai nhận, không cung cấp chứng cứ chứng minh tài sản bị thiệt hại, nên không có cơ sở để xác định thiệt hại tài sản, hoa màu trên đất như ông Thâu khiếu nại. Mặt khác, căn cứ điểm a, khoản 6, Điều 38 Luật Đất đai năm 2003 và khoản 4 Điều 24 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ tái định cư quy định đối với đất và tài sản

gắn liền với đất do lấn chiếm thì không được bồi thường. Do đó không có cơ sở và căn cứ tính toán bồi thường, hỗ trợ về tài sản gắn liền với đất cho hộ ông Thâu.

Việc ông Thâu đề nghị các cơ quan nhà nước trả lại đất đã cưỡng chế là không có cơ sở giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không công nhận nội dung khiếu nại của ông Đặng Minh Thâu về việc Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa đất lấn chiếm tại Tiểu khu 1525, xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức vào tháng 4/2011; việc yêu cầu Nhà nước trả lại đất và bồi thường tài sản cây trồng, lán trại đã bị Đoàn 12 của tỉnh và huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa thu hồi là không có cơ sở.

Điều 2. Giao UBND huyện Tuy Đức xem xét cụ thể trường hợp của ông Đặng Minh Thâu; trường hợp hộ ông Thâu thực sự khó khăn, thiếu đất sản xuất thì làm đơn gửi UBND huyện Tuy Đức xem xét, giải quyết theo quy hoạch sử dụng đất và đúng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND tỉnh Đăk Nông. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì ông Đặng Minh Thâu có quyền khiếu nại đến Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức; ông Đặng Minh Thâu và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, NN, TCD, NC(Tr). 06

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Thanh Tùng